

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Số:13/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 01/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm: 1987; Nơi ĐKKTT: Số A đường N, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở hiện nay: Số C, ngách G, ngõ D đường B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Trần Phương N, sinh năm: 1982; Địa chỉ: Số A đường N, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2025;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Phương N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Phương N có 02 con chung tên là Trần Minh H, sinh ngày 18/05/2011 và Trần Khánh H1, sinh ngày

04/09/2014. Chị Nguyễn Thị B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung. Anh Trần Phương N có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung Trần Khánh H1 mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 05/2025 đến khi con đủ 18 tuổi theo phương thức cấp dưỡng hằng tháng. Chị Nguyễn Thị B không yêu cầu anh N phải thanh toán tiền lãi suất chậm thi hành án. Anh Trần Phương N có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Trần Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001096 ngày 03/01/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
 - TAND tỉnh Hà Tĩnh;
 - VKSND Tp Hà Tĩnh;
 - THADS Tp Hà Tĩnh;
 - UBND p.Bắc Hà, TP Hà Tĩnh
- Tỉnh Hà Tĩnh (Nơi ĐKKH);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huyền

